

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN B
THÀNH PHỐ H**

Bản án số: 32/2024/HSST
Ngày 28/02/2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B , THÀNH PHỐ H**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thắng
Ông Nguyễn Minh Tú

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Ngọt, là thư ký Tòa án nhân dân quận **B**
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B , thành phố H tham gia phiên toà:*** Bà Phong Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận **B** , thành phố **H** , xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2024/TLST-HS ngày 24 tháng 01 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23 /2024/QĐ- ST ngày 16 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đặng Bảng A** , sinh năm 1993; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: không; HKTT: Khu 2 , phường Y, thị xã Q, tỉnh Q; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Đặng Văn C- SN 1968; Con bà: Phan Thị H sinh năm: 1971; Vợ: Chưa có; Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ hai; Danh bản, chỉ bản số 593 lập ngày 17/11/2023 tại công an quận **B** ; **Tiền án, tiền sự: có 02 tiền án**

- Bản án số 24/2019/HSST ngày 21/01/2019 của Tòa án nhân dân quận **B** , TP **H** xử phạt 27 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành án xong ra trại ngày 19/7/2020. (*Chưa được xóa án tích*)

- Bản án số 340/2021/HSST ngày 16/11/2021 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, TP **H** xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành án xong ra trại ngày 18/01/2023. (*Chưa được xóa án tích*)

Lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm

Nhân thân:

- Bản án số 465 ngày 25/10/2013 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, TP **H** xử phạt **Đặng Bảng A** 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản”. (*Đã được xóa án tích*)

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 08/11/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an quận **B** , TP **H** .

(Có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại:

1. Anh Trần Minh **T**, sinh năm 2003

HKTT: Xóm 4, thôn K, xã Đông X, huyện T, tỉnh T.

Cư trú: Số nhà 50, ngách 8, ngõ 310, đường C, phường C, quận **B**, Thành phố **H**.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

2. Chị Lương Thị Tố Như, sinh năm 2000

HKTT: Xóm 2, xã Xuân Tiến, huyện Xuân Trường, tỉnh N

Cư trú: TDP Liên 5, phường Cổ Nhuế 2, quận **B**, Thành phố **H**.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 30 phút ngày 08/11/2023, công an phường Cổ Nhuế 2 tiếp nhận đối tượng Đặng **Bảng A** từ quân chúng nhân dân về hành vi trộm cắp tài sản tại khu nhà trọ đường Chế Lan Viên, TDP Viên 5, Cổ Nhuế 2, **B**, **H**.

Qua rà soát xác định bị hại trong vụ án là anh Trần Minh **T** (Sinh năm: 2003, HKTT: Đồng Xuyên, Tiền Hải, Thái Bình) và chị Lương Thị **Tố N** (Sinh năm: 2000, HKTT: Xuân Tiến, Xuân Trường, Nam Định).

*Vật chứng thu giữ của Đặng **Bảng A**:*

- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu trắng BKS: 29S6 – 612.43, số khung: 5816GY232465, số máy: JF66E0231991;

- 01 máy tính Laptop nhãn hiệu Dell inspiron 3511 màu đen; 01 máy ảnh nhãn hiệu Panasonic Lumix GX1 màu đen bạc; 01 máy tính Laptop nhãn hiệu Dell inspiron 15.3515-G6GR72 màu đen; 01 kim cộng lực màu vàng đen (có tay cầm và lưỡi màu đen); 01 điện thoại Iphone 11 màu tím đen có số IMEI: 352922111774211; 01 ba lô màu xanh đen phía trước có ghi chữ SPORT màu đỏ. (Các tài sản đều đã qua sử dụng).

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 1039/KL-HĐĐGTS ngày 28/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận B kết luận:

“- 01 máy tính Laptop nhãn hiệu Dell inspiron 3511 màu đen đã qua sử dụng trị giá 6.300.000 đồng;

- 01 máy ảnh nhãn hiệu Panasonic Lumix GX1 màu đen bạc đã qua sử dụng, trị giá 3.800.000 đồng;

- 01 máy tính Laptop nhãn hiệu Dell inspiron 15.3515-G6GR72 màu đen, đã qua sử dụng trị giá 6.000.000 đồng.”

Tổng giá trị tài sản trộm cắp trị giá là 16.100.000 đồng (Mười sáu triệu một trăm nghìn đồng).

Quá trình điều tra xác định:

Đặng **Bảng A** là đối tượng có nhiều tiền án về tội Trộm cắp tài sản, **Bảng A** không có nghề nghiệp nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để lấy tiền tiêu xài cá nhân. Ngày 07/11/2023, **Bảng A** điều khiển xe máy Honda Vision BKS 29S6 – 612.43 đến khu vực phố Huế, quận Hai Bà Trưng, TP **H** mua 01 chiếc kim cộng lực màu vàng đen để phục vụ cho việc trộm cắp tài sản. Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 08/11/2023, **Bảng A** điều khiển xe máy Honda Vision BKS 29S6 – 612.43 đến phường Cổ Nhuế 2, quận **B** để xem ai có sơ hở trong quản lý tài sản để trộm cắp. Khi đi đến khu nhà trọ ở số 50 ngõ 310 ngách 8 đường Cổ Nhuế, tổ dân phố Viên 5, phường Cổ Nhuế 2, quận **B**, **H**, **Bảng A** thấy khu trọ không khóa cửa nên đi vào bên trong để trộm cắp tài sản. **Bảng A** đi lên tầng 2 đến phòng thứ 3 (từ phía cầu thang ra) là phòng của anh Trần Minh **T** dùng kim cộng lực mang đi từ trước cất ổ khóa cửa rồi vào bên trong phòng trộm cắp 01 máy tính Laptop nhãn hiệu Dell Inspiron màu đen để ở trên bàn và 01 máy ảnh nhãn hiệu Panasonic Lumix GX1 màu đen bạc của anh **T**, sau đó cho vào trong balo màu đen đã chuẩn bị sẵn rồi để vào cốp xe máy Honda Vision và đi khỏi khu trọ.

Sau khi trộm cắp được tài sản của anh **T**, **Bảng A** tiếp tục điều khiển xe máy đi đến 01 khu nhà trọ của anh Nguyễn Văn Công (Sinh năm: 1973) ở Tổ dân phố Viên 5, phường Cổ Nhuế 2, **B** (cách khu nhà trọ cũ khoảng 500m). Tại đây, **Bảng A** để xe máy ngoài cổng rồi đi đến phòng chị Lương Thị **Tổ N** ở cuối dãy trọ dùng kim cộng lực cất ổ khóa phòng trọ vào trong phòng trộm cắp 01 máy tính Laptop nhãn hiệu Dell inspiron 15.3515 - G6GR72 màu đen để trên bàn. Sau khi trộm cắp tài sản, **Bảng A** đi ra khỏi phòng thì bị anh Nguyễn Văn Công và anh Nguyễn Duy Hợi (Sinh năm: 1971; HKTT: Cổ Nhuế 2, **B**, **H**) phát hiện, bắt quả tang và giao nộp cho cơ quan công an.

Tại cơ quan điều tra, Đặng **Bảng A** khai nhận hành vi của mình như trên.

Đối với 01 chiếc Laptop nhãn hiệu Dell inspiron 3511 màu đen; 01 máy ảnh nhãn hiệu Panasonic Lumix GX1 màu đen bạc; 01 máy tính Laptop nhãn hiệu Dell inspiron 15.3515-G6GR72 màu đen thu giữ của Đặng **Bảng A**. Quá trình điều tra xác định: chiếc Laptop Dell inspiron 3511 màu đen và chiếc máy ảnh Panasonic Lumix GX1 màu đen bạc là của anh Trần Minh **T**; Chiếc Laptop Dell inspiron 15.3515-G6GR72 là của chị Lương Thị **Tổ N** Như. Ngày 17/11/2023, cơ quan CSĐT – Công an quận **B** ra QĐ xử lý vật chứng trao trả các tài sản trên cho chủ sở hữu. Anh **T** và chị **N** đã nhận lại tài sản của mình và không có yêu cầu đề nghị gì.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu trắng BKS: 29S6 – 612.43 thu giữ của Đặng **Bảng A**. Qua tra cứu, đăng ký xe mang tên Phạm Hồng **S** (Sinh năm: 1977; HKTT: Thái Phù, Mai Đình, Sóc **S**, **H**). Quá trình điều tra xác định: Anh Phạm Hồng **S** và chị Vũ Thị **O** (Sinh năm: 1986; HKTT: Thọ P, Triệu **S**, Thanh **H**) là anh em họ. Ngày 18/7/2023, anh **S** bán chiếc xe máy trên cho chị **O** với giá

10.000.000đồng – có hợp đồng mua bán xe. Ngày 07/11/2023, do có quan hệ quen biết, chị **O** cho Đặng **Bảng A** mượn chiếc xe máy trên để làm phương tiện đi lại. Việc **Bảng A** sử dụng chiếc xe làm phương tiện trộm cắp tài sản chị **O** không biết. Ngày 22/11/2023, cơ quan CSĐT – Công an quận **B** ra QĐ xử lý vật chứng trao trả chiếc xe máy trên cho chị **O**. Chị **O** đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì.

Về vật chứng: 01 kim cọng lực màu vàng đen; 01 điện thoại Iphone 11 màu tím đen có số IMEI: 352922111774211, 01 ba lô màu xanh đen phía trước có ghi chữ SPORT màu đỏ là vật chứng của vụ án cần tạm giữ theo hồ sơ vụ án để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung trên.

Bản cáo trạng số 08/CT - VKS ngày 22/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận **B** quyết định truy tố bị cáo Đặng **Bảng A** về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2, Điều 173 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm g khoản 2 điều 173; Điều 38; Điểm s, khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo từ 28 đến 32 tháng tù;

Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 kim cọng lực màu vàng đen; Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại Iphone 11 màu tím đen số IMEI: 352922111774211, 01 ba lô màu xanh đen phía trước có ghi chữ SPORT màu đỏ.

Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu đề nghị gì khác nên không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự 200.000 đồng quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra – Công an quận **B**; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận **B**, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì nên hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 08/11/2023, tại các khu nhà trọ thuộc tổ dân phố Viên 5, phường Cổ Nhuế 2, quận **B**, Thành phố **H**, Đặng **Bảng A** đã 02 lần có hành vi lén lút lấy tài sản của chủ sở hữu gồm: 01 máy tính Laptop nhãn hiệu Dell inspiron 3511 màu đen trị giá 6.300.000 đồng; 01 máy ảnh nhãn hiệu Panasonic Lumix GX1 màu đen bạc trị giá 3.800.000 đồng (của anh Trần Minh **T**); 01 máy tính Laptop nhãn hiệu Dell inspiron 15.3515-G6GR72 màu đen trị giá 6.000.000 đồng (của chị Lương Thị Tố Như) thì bị bắt quả tang cùng vật chứng. Tổng trị giá tài sản mà bị cáo chiếm đoạt của những người bị hại là 16.100.000 đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận **B** truy tố hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo là thanh niên đang trong độ tuổi lao động, không tìm cho mình một việc làm có thu nhập hợp pháp mà chủ động lợi dụng sự sơ hở của người bị hại, nhiều lần thực hiện hành vi phạm tội với mục đích chiếm đoạt tài sản, bán lấy tiền tiêu sài cá nhân, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Mặc dù đã được pháp luật giáo dục nhiều lần, nhưng bị cáo không lấy đây là bài học cho bản thân mà còn tiếp tục phạm tội, nhân thân có 02 tiền án chưa được xóa, 01 Tiền án đã được xóa, lần phạm tội này là tái phạm nguy hiểm, đủ thấy thái độ coi thường pháp luật của bị cáo. Do vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo, cách ly bị cáo khỏi đời sống chung xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo, răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên Hội đồng xét xử cũng xem xét thái độ của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, thành khẩn khai nhận tội, tài sản đã được thu hồi trả cho người bị hại để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo; Bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự;

[5]. Về dân sự: Những người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

[6]. Vật chứng vụ án: 01 kim cộng lực màu vàng đen (có tay cầm và lưỡi màu đen) có hộp màu vàng (đã qua sử dụng) là công cụ phương tiện phạm tội nên tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu tím đen, 01 ba lô màu xanh đen, phía trước có ghi chữ Sport màu đỏ là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, những người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo Đặng Bảng A phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

2. Xử phạt: Bị cáo Đặng Bảng A 27 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt ngày 08/11/2023

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

3. Vật chứng vụ án: +Tịch thu tiêu huỷ 01 kim cộng lực màu vàng đen (có tay cầm và lưỡi màu đen) có hộp màu vàng (đã qua sử dụng);

+ Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu tím đen, có số IMEI: 352922111774211 (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong); 01 ba lô màu xanh đen, phía trước có ghi chữ Sport màu đỏ (đã qua sử dụng).

4. Về dân sự: Không

5. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án./.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng
- VKS ND quận B
- Công an quận B
- Chi cục THA dân sự quận B
- Lưu HS

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Tuyết